

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày: 23/7/2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thúy Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hệ và Ông Phạm Minh Đức.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 và thông báo thay đổi lịch xét xử số 121, ngày 15/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cà Văn K. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1999. Nơi thường trú: Bản Piêng, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Cà Văn T, sinh năm 1980. Con bà Cà Thị A, sinh năm 1985. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ con: chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo K 08 (tám) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17/02/2022, Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2024 đến ngày 05/4/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo K: Ông Hoàng Văn T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. (có mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1975; địa chỉ: số H đường N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2024 tại khu vực cây xăng A, đường T, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Cà Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ Cà

Văn K tự giác giao nộp cho lực lượng công an 01 gói giấy nhỏ màu trắng đang cầm trong lòng bàn tay trái mở ra bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. K khai nhận gói giấy trên có chứa chất ma túy Heroine, cất giấu để sử dụng. Tổ công tác Công an thành phố H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành tạm giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Vật chứng thu giữ: 01(một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột.

Quá trình điều tra Cà Văn K thành khẩn khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/3/2024 do là người nghiện ma túy nên Cà Văn K đi bộ một mình từ chỗ làm ở xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam ra khu vực chân cầu H, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến nơi K thấy một nam thanh niên khoảng 30 tuổi có vẻ dáng giống người nghiện ma túy, K lại gần hỏi chuyện và biết được người này mua được ma túy. K lấy 100.000 đồng đưa cho nam thanh niên để mua ma túy rồi người thanh niên đó chở K bằng xe máy sang khu vực thành phố H để tìm mua ma túy. Khi sang đến Hưng Yên người này bảo K xuống xe và đợi ở ven đường (K không biết ở khu vực nào). Khoảng 05 phút sau thì người nam thanh niên quay lại và đưa cho K 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy, loại Heroine, K cầm ở lòng bàn tay trái, rồi người thanh niên chở K về, khi đi đến khu vực cây xăng trên đường về thì bảo K xuống xe đợi người này đi đâu đó, K đi bộ lang thang được một đoạn thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra và bắt quả tang, do biết mình vi phạm nên K tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy đang cầm trong lòng bàn tay trái.

Kết luận giám định số 299/KL-KTHS(MT) ngày 02/4/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong, có khối lượng là 0,156 gam là ma túy, loại Heroine. H1 lại trong một niêm phong ghi số 299/KL-KTHS(MT), bên trong chứa 0,152 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh gói giấy đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Cà Văn K: Quá trình điều tra, K khai nhận là lần đầu tiên mua ma túy nên không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Cáo trạng số 54/CT-VKS-TPHY ngày 26/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Cà Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Cà Văn K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo K trình bày: đồng ý với quan điểm truy tố của VKSND thành phố Hưng Yên về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức còn nhiều hạn chế để áp dụng hình phạt phù hợp thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Cà Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 12 Pháp lệnh 326 của UBTVQH về án phí và lệ phí tòa án. Xử phạt bị cáo Cà Văn K từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2024. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an thành phố H và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Bản kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh H cùng các tài liệu, chứng cứ khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, tại khu vực cây xăng A, đường T, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Cà Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,156 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ nêu trên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về hành vi và tội danh như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe thể chất cũng như tinh thần người sử dụng, làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý về tội phạm hình sự nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, thể hiện sự

coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 299/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,152g ma túy loại Heroine; 01 gói giấy nhỏ màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo giao nộp đơn miễn án phí. Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Cà Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 299/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,152g (Không phải một năm hai gam) Heroine; 01 gói giấy nhỏ màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. (*Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo biên bản giao vật chứng ngày 26/6/2024 giữa đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên và đại diện Công an thành phố H*).

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn K.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKS, THA thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đào Thúy Hà

